

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH HÒA BÌNH

Bản án số: 46/2018/HS-ST

Ngày: 28/12/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung

Ông Hoàng Kim Bảng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:

Bà Đào Thị Hồng Đ - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2018/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 45/QĐXXST-HS ngày 14/12/2018 đối với bị cáo:

Đinh Trọng T (tên gọi khác: không), sinh ngày 16/8/1985 tại Kim Bôi - Hòa Bình; Nơi ĐKNKTT: xóm Đ, xã M, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không.

Con ông: Đinh Công K, sinh năm 1963; con bà Bạch Thị H, sinh năm 1962; Có vợ là: Nguyễn Thị V, sinh năm 1992; có 03 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016. Gia đình có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; trú tại: Điểm Tổng, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Văn D, sinh năm 1987; địa chỉ: xóm Ba Rẽ, xã Phú Lương, huyện Lạc Sơn, Hòa Bình.

2. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1994

3. Anh Bùi Văn P, sinh năm 2001

Đều trú tại xóm Nước Ruộng, xã Nam Thượng, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/3/2018 tại khu vực đồng Mỏ Vọ, xóm Đ, xã M, huyện K, tỉnh Hòa Bình, tổ công tác của Ủy ban nhân dân huyện Kim Bôi kiểm tra và phát hiện Đinh Trọng T, sinh năm 1985, trú tại xóm Đồng Hòa 2, xã Mỹ Hòa, huyện Kim Bôi có hành vi khai thác khoáng sản (vàng) trái phép. Ngày 24/5/2018, Ủy ban nhân dân huyện Kim Bôi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3166/QĐ-XPVPHC về hành vi khai thác tài nguyên khoáng sản (vàng) không có giấy phép, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 44 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ với hình thức phạt tiền 50.000.000 đồng.

Sau khi bị xử phạt vi phạm hành chính, Đinh Trọng T tiếp tục có ý định thực hiện khai thác trái phép vàng sa khoáng trái phép. Từ ngày 05 - 07/8/2018 Đinh Trọng T đã liên lạc và thỏa thuận với Bùi Văn D, sinh năm 1987; trú tại: xóm Ba Rẽ, xã Phú Lương, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Bùi Văn T, sinh năm 1994 và Bùi Văn P, sinh năm 2001 đều trú tại: xóm Nước Ruộng, xã Nam Thượng, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Nội dung thỏa thuận: Đ thuê ba người xúc đất để đào ao thả cá. Cụ thể: Bùi Văn D lái máy xúc, tiền công 250.000 đồng/01 ngày; Bùi Văn T và Bùi Văn P phụ lái máy xúc, tiền công 200.000 đồng/01 người/01 ngày. D, T và Phú đồng ý. Sau đó Đ đến gặp và thuê 01 máy xúc hiệu KOBELCO của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 trú tại: Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình với giá 1.500.000 đồng/01 ngày. Đ nói thuê máy đào đất, Thuận đồng ý.

Sau khi thuê nhân công và máy xúc, 01 giờ sáng ngày 09/8/2018, Đ cùng D, T và Phú mang theo máy xúc và một số vật dụng của Đ đến khu vực đồng Mỏ Vọ để tiến hành việc đào đãi vàng sa khoáng trái phép. Khu vực này là đất khai hoang phục hóa của ông Hà Công C, Đ đã thỏa thuận đổi mảnh đất này cho

ông Cường lấy diện tích đất của Đ, ông Cường đồng ý, còn Đ nhằm mục đích khai thác vàng trên đó.

Tại đây, Đ phân công D là người lái máy xúc đào và xúc đất, T và Phú làm phụ máy móc; sau khi bóc lớp đất trên bề mặt, đến lớp đất nghi có vàng, Đ, Phú, T sẽ lấp đầu nổ, sên hút, vòi để phun nước làm nhả đất, sau đó hút nước lẫn bùn, đất lên bồn chóp, mục đích để lấy phần bùn, đất đọng lại tại bồn chóp tích được số lượng nhất định rồi đầu lấy vàng sa khoáng. Sau khi phân công Đ đi về nhà trước, còn D, Phú, T ở lại thực hiện theo sự chỉ đạo của Đ, đến khoảng 04 giờ ngày 09/8/2018 cả ba người đào được diện tích khoảng 30m² thì về nghỉ.

Khoảng 01 giờ sáng ngày 10/8/2018 Đ cùng D, T, Phú tiếp tục vào khu đồng Mỏ Vọ để đào đãi vàng. Lúc này D lái máy xúc đất; Đ, T, Phú lấp đầu nổ, sên hút, vòi làm nhả đất để hút nước lẫn bùn, đất lên bồn chóp. Sau đó Đ đi về nhà trước. Đến khoảng 03 giờ 15 phút cùng ngày, khi D, T, Phú đang thực hiện hành vi đào đãi vàng sa khoáng trái phép và chuẩn bị về thì bị tổ công tác Công an huyện Kim Bôi phối hợp với UBND xã Mỹ Hòa bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Cùng ngày Đinh Trọng T đã đến cơ quan công an đầu thú về hành vi của mình.

Tại bản kết luận giám định số 4531/C54(P4) ngày 27/8/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an xác định: *“Trong mẫu đất cát dạng hạt nhỏ có các kích thước khác nhau thu tại bồn sang tuyển tại vị trí Đình Công Đạt khai thác khoáng sản có tìm thấy vàng (Au), hàm lượng Au trung bình là 253,5 mg/1kg mẫu.”*

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS-P2 ngày 23/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố: Đinh Trọng T về tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự xử phạt Đinh Trọng T từ 9 đến 12 tháng tù. Vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đinh Trọng T không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được cải tạo

tại địa phương trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo Đinh Trọng T một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình trong khai thác tài nguyên khoáng sản (vàng) như sau:

Ngày 06/3/2018 Đinh Trọng T đã có hành vi khai thác khoáng sản (vàng) tại khu vực đồng Mỏ Vọ và đã bị Ủy ban nhân dân huyện Kim Bôi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3166/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2018 với mức phạt tiền 50.000.000 đồng. Sau đó Đ vẫn tiếp tục có ý định thực hiện khai thác trái phép vàng sa khoáng. Đ đã liên lạc và thỏa thuận với Bùi Văn D, Bùi Văn T và Bùi Văn P, thuê những người này làm công cho Đ. Cụ thể: D trực tiếp lái máy xúc, tiền công là 250.000 đồng/ 01 ngày; T và Phú phụ lái máy xúc, tiền công 200.000 đồng/01 người/ 01 ngày. Đ thỏa thuận thuê một chiếc máy xúc hiệu KOBELCO giá 1.500.000 đồng/01 ngày của Nguyễn Văn T, Đ nói với Thuận thuê để đào đất, Thuận đồng ý.

01 giờ sáng ngày 09/8/2018 Đ cùng D, T và Phú mang theo vật dụng đến khu đồng Mỏ Vọ để tiến hành đào đãi vàng sa khoáng. Tại đây, Đ phân công D lái máy xúc đào đất, T và Phú phụ máy móc; sau khi bóc lớp đất trên bề mặt, đến lớp đất nghi có vàng Đ, Phú, T lấp đầu nổ, sên hút và vòi để phun làm nhão đất, sau đó hút bùn lẫn đất lên bồn chóp, mục đích lấy phần bùn, đất đọng lại tại bồn chóp tích được số lượng nhất định, rồi đãi lấy vàng sa khoáng. Sau khi phân công xong Đ về nhà trước, ba người còn lại đào được diện tích khoảng 30m² thì về nghỉ.

01 giờ sáng ngày 10/8/2018 cả bốn người lại tiếp tục công việc. Sau khi

phân công công việc xong Đ đi về nhà trước. Đến khoảng 03 giờ 15 phút khi D, T và Phú đang thực hiện hành vi đào, đãi vàng sa khoáng thì bị Công an huyện Kim Bôi phối hợp với UBND xã Mỹ Hòa bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Cùng ngày Đinh Trọng T đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Lời khai của bị cáo Đinh Trọng T phù hợp với lời khai của người liên quan, những người làm chứng, kết luận giám định và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định Đinh Trọng T phạm tội: Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi khai thác tài nguyên khoáng sản bị Nhà nước cấm song do háms lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bị cáo đã chuẩn bị kỹ từ thuê nhân công đến máy móc công cụ khai thác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, cố tình sử dụng đất sai mục đích, khai thác tài nguyên khi chưa được cấp có thẩm quyền cấp phép, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về tài nguyên khoáng sản của Quốc gia, làm cạn kiệt nguồn tài nguyên quốc gia, ảnh hưởng lớn đến môi trường sinh thái, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần có một mức án đủ tính giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục răn đe. Đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 đầu nổ bằng sắt, 01 Buli bằng sắt; 01 máng hình chữ U; 01 thảm nhựa; 05 mảnh gỗ; 01 ống nhựa; 4,8 kg mẫu đất cát. Xét thấy những tang vật này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu xuất hủy.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Trọng T phạm tội: Vi phạm quy định về khai thác

tài nguyên.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đinh Trọng T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Trọng T cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu xuất hủy:

- 01(một) chiếc đầu nỏ bằng sắt gắn với 01(một) chiếc Buli (sên hút) bằng sắt hình tròn. Các bộ phận đã cũ, hoen rỉ và qua sử dụng. Không tiến hành kiểm tra các bộ phận chi tiết bên trong.

- 01(một) chiếc máng sắt hình chữ U có chiều dài khoảng 2,8m, chiều rộng khoảng 1,4m, thành dọc cao khoảng 0,3m. Máng sắt đã cũ hoen rỉ và qua sử dụng.

- 01(một) chiếc thảm nhựa màu xanh đã cũ bẩn và qua sử dụng

- 05 (năm) mảnh gỗ được ghép lại với nhau thành 01(một) mảng hình chữ nhật có kích thước khoảng 1,6 x 0,8 x 0,02m. Mảng gỗ đã mục nát.

- 01(một) ống nhựa màu xanh có đường kính khoảng 20cm dài khoảng 3,5m. Ống nhựa đã cũ và qua sử dụng.

- 01(một) hộp bìa catton màu nâu xanh được dán kín. Bên trên mặt hộp có ghi: Niêm phong mẫu vật hoàn trả; vụ án Đinh Trọng T 4,8kg mẫu đất cát. Được đóng 02 dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ công an và thành phần ký tham gia niêm phong.

(Chi tiết vật chứng được miêu tả tại Biên bản giao nhận vật chứng số 15/BB-GNVC ngày 26/12/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình)

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Trọng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Tuấn

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Tuấn

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Oanh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày 21 tháng 03 năm 2014

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH ***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lương Văn Can.

Thẩm phán: Nguyễn Thị Dụ

Các Hội thẩm: Ông Nguyễn Công Chính

Ông Nguyễn Phú Quế

Bà Nguyễn Thị Miến

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 11 giờ 15 ngày 21 tháng 3 năm 2014 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Bùi Văn Nổi phạm tội Hiếp dâm trẻ em.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bùi Văn Nổi phạm tội Hiếp dâm trẻ em.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng: Khoản 4 Điều 112, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết Nhất trí 5/5

3. Về mức hình phạt: xử phạt: Bùi Văn Nổi 12 (mười hai) năm tù.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

4. Trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện không yêu cầu nên HĐXX không quyết định.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

5. Vật chứng: Áp đông §iỜu 41 Bé luỀt h×nh sù, §iỜu 76 Bé luỀt tè tông h×nh sù tuyªn:

Tr¶ cho b¶ h¶i:

- 01 quÇn v¶i m¶u ®á, d¶i 65cm, viỜn hai bªn tói quÇn m¶u ®en, ®iÓm hoa m¶u vụng – xanh – cam, phÇn ®Çu gèi tr¶i cũ thªu con thá m¶u tr¼ng.

- 01 quÇn lãt n÷ m¶u xanh nh¶t.

- 01 ,o v¶i m¶u vụng, d¶ng khoĐt n, ch, bªn ngùc tr¶i cũ ch÷ DREAMY TIME.

T¶ch thu tiªu hñy: 01 ,o s¬ mi k¶ m¶u xanh tr¼ng.

T¶ch thu xung c«ng quĩ: 01 tê tiỜn mªnh gi, 5.000® tiỜn ng©n hụng Nhự N-íc ViỄt Nam, seri F1 6572063.

VỄt chøng hiỄn ®ang l-u gi÷ t¶i Cúc thi hụnh ,n d©n sù tỜnh Hũa B×nh.

T×nh tr¶ng vỄt chøng nh- trong biªn b¶n giao nhỄn vỄt chøng sè

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

6. Án phí: Bị cáo Bùi Văn Nổi phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm vụ 750.000 tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hội đồng xét xử nhất trí 100 % các nội dung và cùng ký tên dưới đây.

Các Hội thẩm

Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà